

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/DSST.

Ngày: 22-4-2025.

V/v: “*Kiến nghị tranh chấp
hợp đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

2. Ông Y Dhiều Hmok.

-Thư ký phiên tòa: Ông Thiệu Sỹ Vững – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 22/4/2025 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 107/2024/TLST-DS, ngày 17/10/2024, về việc “*Kiến nghị tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐST-DS ngày 17/3/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2025/QĐST-DS ngày 04/4/2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Cao Thị T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Tân H, xã Tân L, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1997 theo văn bản ủy quyền ngày 26/8/2024. Có mặt.

Địa chỉ: Buôn Wik, xã Ea H, huyện Krông N, tỉnh Đắk Lắk

Bị đơn: Bà Trần Thị O, sinh năm 1975. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Địa chỉ: Thôn Tân H, xã Ea Bl (nay là xã Ea Dr), thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/6/2024 bà T cho bà O vay số tiền 180.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả nợ vào ngày 10/8/2024. Đến hạn bà T đến đòi nợ nhiều lần nhưng bà O không trả nợ, nay bà T yêu cầu bà O phải có nghĩa vụ trả cho bà T toàn bộ số nợ nói trên.

Về lãi suất: Bà T yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, nguyên đơn không có yêu cầu nào khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn trình bày:

Bà O thừa nhận ngày 13/6/2024 bà O ký giấy vay bà T số tiền 180.000.000 đồng, hẹn trả nợ này vào ngày 10/8/2024, nhưng do làm ăn thua lỗ nên chưa có khả năng trả nợ cho bà T. Bà O xin trả nợ này cho bà T vào ngày 30/8/2025.

Về lãi suất: Bà O chấp nhận trả lãi theo quy định của pháp luật.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các đương sự có trong hồ sơ vụ án do chủ tọa phiên tòa công bố tại phiên tòa và lời khai của đương sự có mặt tại phiên tòa thể hiện việc bà T khởi kiện yêu cầu bà O trả cho bà T 180.000.000 đồng tiền nợ gốc và lãi suất phát sinh theo quy định của pháp luật là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Việc bà Cao Thị T khởi kiện bà Trần Thị O tại Tòa án và Toà án thụ lý giải quyết về Tranh chấp hợp đồng vay tài sản là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà O đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung: Ngày 13/6/2024 bà T cho bà O vay 180.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả nợ ngày 10/8/2024, do chưa có khả năng trả nợ cho bà T, nên bà O xin trả nợ này cho bà T vào ngày 30/8/2025, nhưng bà T không đồng ý.

Căn cứ vào giấy vay tiền đề ngày 13/6/2024 do bà T cung cấp và trong quá trình giải quyết vụ án bà O cũng đã thừa nhận có ký giấy xác nhận vay bà T số tiền 180.000.000 đồng cho đến nay vẫn chưa trả nợ cho bà T. Các bên đương sự cũng đã thừa nhận, nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại điều luật này quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*.

Như vậy, có đủ căn cứ khẳng định, trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, các bên đã xác lập “Hợp đồng vay tài sản” về điều kiện, mục đích, nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 117, Điều 118, Điều 119 và Điều 463 Bộ luật dân sự. Quá trình thực hiện hợp đồng, đến hạn trả nợ nhưng bà O không thực hiện đúng cam kết là vi phạm về nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản được quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Từ những phân tích trên, xét yêu cầu khởi kiện của bà T là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

Tại đơn khởi kiện bà T yêu cầu bà O trả 7.300.000 đồng tiền lãi suất, nhưng do các bên không thỏa thuận lãi suất. Vì vậy, nay bà T yêu cầu Tòa án tính lãi suất theo quy định của pháp luật.

[3]. Về lãi suất: Tại giấy vay tiền các bên có thỏa thuận thời hạn trả nợ, nhưng không thỏa thuận lãi, nên đây là hợp đồng vay có kỳ hạn và không có lãi được quy định tại khoản 4 Điều 466 và khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự. Căn cứ khoản 2 Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, xét yêu cầu tính lãi suất của bà T theo quy định của pháp luật là có căn cứ. Lãi suất được tính như sau: Lãi suất được tính từ ngày 11/8/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 22/4/2025) là 08 tháng 11 ngày (251 ngày), cụ thể: $[(180.000.000 \text{ đồng} \times 10\%) \times 251 \text{ ngày}] : 365 \text{ ngày} = 12.378.000 \text{ đồng}$ (đã làm tròn số).

Như vậy, tổng cộng gốc và lãi suất là (180.000.000 đồng tiền gốc + 12.378.000 đồng tiền lãi) = 192.378.000 đồng.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà T được chấp nhận, nên bà O phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trả lại cho bà T tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 280; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Cao Thị T.

Buộc bà Trần Thị O trả cho bà Cao Thị T 192.378.000 đồng (một trăm chín mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng), trong đó 180.000.000 đồng tiền nợ gốc và 12.378.000 đồng tiền nợ lãi.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong. Lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 6 Điều 19; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Trần Thị O phải chịu 9.618.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Cao Thị T 4.682.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, theo biên lai số 0001675 ngày 16/10/2024.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND TX Buôn Hồ;
- Chi cục THADS TX Buôn Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ